

Số: /QĐ-UBND

Nam Đàn, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ủy ban nhân dân xã Nam Đàn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM ĐÀN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/MĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp giấy Chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phân cấp thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Xét đề nghị của Trưởng phòng văn hóa xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này **01 (Một)** thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã Nam Đàn (Chi tiết tại danh mục kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trưởng các phòng cấp xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Duy Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ NAM ĐÀN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2026 của Chủ tịch UBND xã Nam Đàn)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (1 TTHC)

STT	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
1	Thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường (1.000963)	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Tên thủ tục: Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

Cấp thực hiện: Cấp Tỉnh, cấp xã

Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke gửi 01 bộ hồ sơ đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao (gọi chung là cơ quan tiếp nhận) trong các trường hợp dưới đây:

+ Thay đổi về số lượng phòng.

+ Thay đổi về chủ sở hữu.

- Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ gửi văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận thẩm định hồ sơ, báo cáo UBND cấp tỉnh thành lập Đoàn thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh dịch vụ karaoke (sau đây gọi là Đoàn thẩm định) về các nội dung thay đổi đề tư vấn cho cơ quan có thẩm quyền cấp điều chỉnh Giấy phép. Thành phần Đoàn thẩm định không quá 07 thành viên, gồm đại diện các cơ quan: Công an, Văn hóa, Xây dựng và các cơ quan khác có liên quan. Trường hợp chỉ thay đổi về chủ sở hữu thì không phải thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày thành lập, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định theo mẫu quy định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định, UBND cấp tỉnh cấp hoặc phân cấp, ủy quyền cơ quan chuyên môn cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã được điều chỉnh theo mẫu quy định hoặc không cấp Giấy phép. Trường hợp không cấp Giấy phép điều chỉnh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh gửi 01 bản Giấy phép đã được điều chỉnh đến doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh, cơ quan công an cấp huyện nơi thực hiện kinh doanh và lưu 01 bản Giấy phép tại cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh, cơ quan tiếp nhận hồ sơ; đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh.

Cách thức thực hiện:

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	07 Ngày làm việc	Phí : 500.000 Đồng (Trường hợp thay đổi chủ sở hữu) Phí : 1.000.000 Đồng (Trường hợp tăng thêm phòng (tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định))	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trực tuyến	07 Ngày làm việc	Phí : 500.000 Đồng (Trường hợp thay đổi chủ sở hữu) Phí : 1.000.000 Đồng ((Trường hợp tăng thêm phòng (tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Dịch vụ bưu chính	07 Ngày làm việc	Phí : 500.000 Đồng (Trường hợp thay đổi chủ sở hữu) Phí : 1.000.000 Đồng ((Trường hợp tăng thêm phòng (tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định)))	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Thành phần hồ sơ:**Bao gồm**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ).	MS03.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0

Đối tượng thực hiện: Doanh nghiệp, Hợp tác xã**Kết quả thực hiện:** Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke/vũ trường**Căn cứ pháp lý:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
54/2019/NĐ-CP	Nghị định 54/2019/NĐ-CP	19-06-2019	Chính phủ
01/2021/TT-BTC	Thông tư 01/2021/TT-BTC	07-01-2021	

148/2024/NĐ-CP	Nghị định 148/2024/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường	12-11-2024	Chính phủ
110/2025/TT-BTC	THÔNG TƯ QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP PHÍ THÂM ĐỊNH CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH KARAOKE, VŨ TRƯỜNG	19-11-2025	Bộ Tài chính